

Số: /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban
Chỉ đạo Phòng, chống khủng bố Bộ Nội vụ**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Luật Phòng, chống khủng bố số 28/2013/QH13 ngày 12/6/2013 của Quốc hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 07/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quan hệ phối hợp của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố các cấp; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 62/2023/NĐ-CP ngày 18/8/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 81/2019/NĐ-CP ngày 11/11/2019 của Chính phủ quy định về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt;

Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 454/QĐ-BNV ngày 21/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Phòng, chống khủng bố Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng, chống khủng bố Bộ Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, các thành viên Ban Chỉ đạo Phòng, chống khủng bố Bộ Nội vụ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, VP (HCQT).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Vũ Chiến Thắng

BỘ NỘI VỤ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**QUY CHẾ**

Hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng, chống khủng bố Bộ Nội vụ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ làm việc; nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo Phòng, chống khủng bố Bộ Nội vụ (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo); chế độ họp, thông tin, báo cáo và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền thông qua các cuộc họp định kỳ, đột xuất hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành. Trưởng Ban chỉ đạo kết luận và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; chủ động triển khai nhiệm vụ phòng, chống khủng bố theo nhiệm vụ được phân công và tại đơn vị mình theo quy định; có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

3. Tuân thủ bảo vệ bí mật nhà nước về công tác phòng, chống khủng bố theo quy định của Luật bảo vệ bí mật nhà nước và Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Bộ Nội vụ.

4. Bảo đảm sự chủ động, kịp thời trong xử lý các tình huống khẩn cấp, phát sinh; tăng cường trách nhiệm trong công tác phối hợp giữa các đơn vị trong Bộ và các cơ quan chuyên trách về phòng, chống khủng bố của Bộ Công an.

Điều 3. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

Văn phòng Bộ là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; là đầu mối tham mưu, tổng hợp, điều phối, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, điều hành và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nội vụ về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định.
2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.
3. Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ thực hiện nhiệm vụ phòng, chống khủng bố.
4. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.
5. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.
6. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Bộ trưởng phân công.
7. Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ Nội vụ để ký các văn bản của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về nội dung, nhiệm vụ được phân công, ủy quyền; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo sự ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo, trường hợp vượt quá phạm vi quyền hạn được giao phải báo cáo đầy đủ, kịp thời Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.
2. Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo các chủ trương, chính sách, giải pháp thực hiện nhiệm vụ phòng, chống khủng bố theo nhiệm vụ được phân công.

3. Kiểm tra, đánh giá, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ đạo và giữa các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai các nhiệm vụ phòng, chống khủng bố.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo thuộc phạm vi, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị mình; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị ý kiến đóng góp về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Ban Chỉ đạo; tham gia các đoàn công tác của Ban Chỉ đạo theo kế hoạch hoặc theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Đề xuất các chủ trương, biện pháp để triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống khủng bố tại Bộ Nội vụ, nhất là các vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình; có trách nhiệm lồng ghép nội dung phòng, chống khủng bố vào các chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị.

4. Sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo (nếu có).

5. Báo cáo Ban Chỉ đạo kết quả công tác phòng, chống khủng bố theo lĩnh vực được phân công.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu xây dựng, triển khai các văn bản, chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống khủng bố theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Giúp Ban Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn công tác phòng, chống khủng bố tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

3. Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ phòng, chống khủng bố tại trụ sở Bộ Nội vụ; là đầu mối phối hợp với các đơn vị Thường trực của Ban Chỉ huy quân sự Bộ, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; phòng ngừa ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống của Bộ Nội vụ.

4. Chuẩn bị nội dung, văn bản, tài liệu liên quan đến công tác phòng, chống khủng bố phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 8. Chế độ họp của Ban Chỉ đạo

1. Căn cứ tình hình thực tế, Ban Chỉ đạo tổ chức họp đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm sau.

2. Khi có nhiệm vụ đột xuất, phát sinh, Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định họp đột xuất toàn thể Ban Chỉ đạo hoặc họp với một số thành viên Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc mời đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12) hoặc đột xuất, các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống khủng bố theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình, gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp chung.

2. Định kỳ hằng năm (trước ngày 25/12) hoặc đột xuất, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống khủng bố của Bộ Nội vụ, báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia theo quy định.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của Bộ Nội vụ và các nguồn kinh phí hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập, quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Cơ quan thường trực và các thành viên Ban Chỉ đạo./.